

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 2 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Sản xuất thử nghiệm giống và nuôi thương phẩm nguồn gen cá Măng (*Elopichthys bambusa* Richarson, 1844), mã số: NVQG-2019/DA.01

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Bảo tồn, sử dụng bền vững nguồn gen
- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu chung của dự án: Hoàn thiện được quy trình công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá măng nhằm đa dạng loài nuôi nước ngọt.

Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng và hoàn thiện được quy trình sản xuất giống cá măng: Tỷ lệ thành thực $\geq 55\%$; tỷ lệ đẻ $\geq 95\%$; tỷ lệ nở $\geq 50\%$; tỷ lệ sống từ cá bột lên cá hương $\geq 30\%$; tỷ lệ sống từ cá hương lên cá giống $\geq 60\%$.

- Xây dựng và hoàn thiện được quy trình nuôi thương phẩm cá măng: tỷ lệ sống $\geq 80\%$; năng suất nuôi ao 2-3 tấn/ha, nuôi lồng: $\geq 4-5$ kg/m³.

- Xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở cá bố mẹ, cá giống, cá thương phẩm của cá măng.

- Triển khai thành công 01 mô hình sản xuất giống cá măng: quy mô 25.000 cá giống/năm, tỷ lệ thành thực $\geq 55\%$; tỷ lệ đẻ $\geq 95\%$; tỷ lệ nở $\geq 50\%$; tỷ lệ sống từ cá bột lên cá hương $\geq 30\%$; tỷ lệ sống từ cá hương lên cá giống $\geq 60\%$.

- Triển khai thành công 03 mô hình nuôi thương phẩm cá măng có sự tham gia của doanh nghiệp: ≥ 1 tấn/mô hình/2 năm, cỡ ≥ 2 kg/con.

- Xây dựng được đàn cá măng bố mẹ: 250-300 con (≥ 4 kg/con), tỷ lệ đực/cái 1:1.

- Xây dựng được đàn cá măng hậu bị: 400 con ($\geq 2\text{kg/con}$), tỷ lệ đực/cái 1:1.
- Sản xuất được cá măng giống: 50.000 con (4-6 cm/con).
- Nuôi được cá măng thương phẩm: 3,0-4,0 tấn ($\geq 2\text{ kg/con}$).
- Công bố được kết quả lên các tạp chí khoa học chuyên ngành và tham gia

đào tạo sau đại học.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Võ Văn Bình

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1

5. Tổng kinh phí thực hiện: 9.210 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.210 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 5.000 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 03 năm 2019

Kết thúc: Tháng 02 năm 2022

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Võ Văn Bình	Tiến sỹ	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Bắc
2	Nguyễn Hải Sơn	Thạc sỹ	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Bắc
3	Phan Thanh Lâm	Kỹ sư	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Bắc
4	Phan Văn Thọ	Kỹ sư	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Bắc
5	Ngô Khánh Thùy Linh	Kỹ sư	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Bắc
6	Nguyễn Hữu Quân	Kỹ sư	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Bắc
7	Nguyễn Văn Toàn		Công ty TNHH thủy hải sản Hải Đăng HB
8	Nguyễn Văn Thường		Công ty TNHH Nhật Quang Minh NQM
9	Nguyễn Văn Tùng	Kỹ sư	Hợp tác xã thủy sản Núi Cốc

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Cá Măng bố mẹ		x			x			x	
2	Cá Măng hậu bị		x			x			x	
3	Cá Măng giống		x			x			x	
4	Cá Măng thương phẩm		x			x			x	
5	Quy trình sản xuất giống cá Măng		x						x	
6	Quy trình nuôi thương phẩm cá Măng		x						x	
7	Tiêu chuẩn cơ sở cá bố mẹ, cá giống, cá thương phẩm của cá Măng		x						x	
8	Báo cáo mô hình sản xuất giống cá Măng		x						x	
9	Báo cáo mô hình nuôi thương phẩm cá Măng có sự tham gia của doanh		x						x	

	nghiệp								
--	--------	--	--	--	--	--	--	--	--

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Nuôi thương phẩm cá Măng	2023	Chi Cục thủy sản Bắc Ninh, Công ty thủy sản Bắc Ninh	Đã nuôi cá Măng nuôi thương phẩm thử nghiệm với quy mô nhỏ
2				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Dự án đã thành công trong công nghệ sản xuất giống bao gồm từ khâu tuyển chọn và xây dựng đàn cá bố mẹ, cá hậu bị; kỹ thuật nuôi vỗ, kích thích sinh sản và ương nuôi giống. Vì thế, dự án hoàn toàn chủ động sản xuất giống nhân tạo để cung cấp cho người nuôi, tranh việc khai thác giống cá tự nhiên. Đi cùng với đó, dự án đã thành công trong việc nghiên cứu hoàn thiện quy trình nuôi thương phẩm, cung cấp cho người nuôi kỹ thuật nuôi cá Măng trong ao, trong lồng, đảm bảo tỷ lệ sống cao.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Dự án được triển khai và đạt kết quả tích cực, trở thành một điểm sáng cho các doanh nghiệp, người nuôi thủy sản trên cả nước học tập. Dự án đã làm chủ được quy trình sản xuất giống và nuôi thương phẩm nên đã tạo ra nghề nuôi cá Măng cho người dân từ đó từng bước, bảo tồn, lưu giữ và phát triển loài cá Măng vốn có nguy cơ tuyệt chủng.

3.2. Hiệu quả xã hội

Dự án trước hết góp phần giải quyết vấn đề kinh tế xã hội cho một bộ phận dân nghèo sống quanh các hồ chứa, thay đổi phương thức hoạt động nhằm ổn định cuộc sống của họ để giảm bớt các rủi ro, giảm bớt việc lệ thuộc vào thiên nhiên như khai thác tối đa nguồn lợi thủy sản.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt


- Không đạt

Giải thích lý do:

.....
.....
.....
.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)


Võ Văn Bình

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)




PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Đặng Chi Lucia